

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-PT

Ngày: 15/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Huấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lệ

2. Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Khánh, thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 549/2018/HSPT ngày 06/12/2018 đối với bị cáo Lê Thị Thanh H, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXPT-HS ngày 02/01/2019, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 140/2018/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Thanh H**, sinh năm 1974 tại tỉnh Long An; giới tính: nữ; nơi đăng ký thường trú, nơi cư trú: 267/5A, Ấp 2, xã ĐT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Văn K (chết) và bà Lê Thị N; hoàn cảnh gia đình: có chồng tên NVH (chết), có 3 con, con lớn nhất năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: (không);

Bắt, tạm giữ: 18/01/2018;

Thay đổi pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú: 25/01/2018;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo: Trần Khanh Tuấn Ha.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 18/01/2018, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm Ma túy Công an huyện Hóc Môn phối hợp với Công an xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn kiểm tra hành chính nhà trọ số 267/5A, Tổ 8, Ấp 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn. Tổ công tác bắt quả tang ở tại Phòng trọ số 3, Trần Khanh Tuấn Ha (tự N) đang bán trái phép chất ma túy cho người nghiện là Lê Tuấn A, thu giữ được của Ha 1 túi vải màu xanh đen, bên trong đó chứa 30 gói ny lon, trong các gói ny lon có chứa tinh thể không màu (gói 1).

Trong lúc kiểm tra, ở tại Phòng trọ số 3 còn có các đối tượng Trần Minh Ho, Nguyễn Thị Hoàng Tr, Trần Đại Bảo H và Lê Tùng D nên tất cả đều được mời về trụ sở công an để làm việc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị Thanh H (chủ nhà trọ) tại địa chỉ 267/5A, Tổ 8, Ấp 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, lực lượng công an thu giữ được: 1 gói nylon chứa tinh thể không màu để trên bàn kính ở phòng khách (gói 2); 1 cân tiểu ly, 1 điện thoại di động hiệu Samsung J7, một số bịch nylon nhỏ.

Trong quá trình điều tra, xác định được như sau:

Bị cáo Lê Thị Thanh H có chồng tên là Nguyễn Thanh Ha, là người nghiện ma túy và đã chết. Do không có tiền để trả nợ nên từ tháng 11/2017, H đã mua ma túy của “Khánh Mot” (không rõ lai lịch), bán lại cho người nghiện để kiếm lời. “Khánh Mot” là người đã bán ma túy cho chồng của H (khi chồng của H còn sống) nên số điện thoại của “Khánh Mot” có lưu trong điện thoại của chồng H. Đầu tháng 01/2018, H cho Trần Khanh Tuấn Ha (bạn của chồng H) đến ở tại Phòng trọ số 3, khu nhà trọ số 267/5A, Tổ 8, Ấp 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn và giúp H bán ma túy. Cứ cách vài ngày, H phân nhỏ ma túy bỏ vào túi vải nhỏ màu xanh đen đưa cho Ha để Ha bán. Khi bán xong, Ha đưa lại tiền cho H từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ. H có cho Ha tiền để tiêu xài. Trước ngày 18/01/2018, H mua 3 hộp ma túy của “Khanh Mot” với giá 16.500.000đ. H mang ma túy về nhà phân thành khoảng 30 gói nhỏ rồi bỏ trong túi vải màu xanh đen; số còn lại, H bỏ vào trong bịch nylon, để trên bàn kính ở Phòng khách. Buổi sáng ngày 18/01/2018, H đưa túi vải màu xanh đen có chứa ma túy như đã nêu cho Ha để Ha bán.

Vào ngày 18/01/2018, khi Ha đang bán ma túy cho Lê Tuấn An ở Phòng trọ số 3, khu nhà trọ số 267/5A, Tổ 8, Ấp 2, xã Đông Thanh, huyện Hóc Môn; đồng thời cho một số đối tượng sử dụng ma túy tại Phòng trọ đã nêu thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Khi khám xét nơi ở của H tại địa chỉ 267/5A, Tổ 8, Ấp 2, xã Đông Thanh, huyện Hóc Môn, cơ quan Công an tiếp tục thu giữ được số ma túy còn lại.

Trước khi giao ma túy cho Ha bán, H còn trực tiếp bán cho Lê Tùng D một lần. Vào ngày Khoảng 13 giờ ngày 18/01/2018, D đến Phòng trọ của Ha để mua ma túy về sử dụng thì bị bắt.

Theo kết luận giám định số 358/KLGD-H ngày 26/01/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, xác định được như sau:

-Tinh thể không màu trong 30 gói nylon thu giữ được của Ha (gói 1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,7036g, loại Methamphetamine.

-Tinh thể không màu trong 01 gói nylon thu giữ được của H (gói 2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 12,7214g, loại Methamphetamine.

H không biết việc Ha và những người nghiện ma túy sử dụng ma túy tại Phòng trọ nơi Ha ở.

Tại bản cáo trạng số 118/CTr-VKS-HM ngày 31/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố Lê Thị Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự); truy tố Trần Khanh Tuấn Ha về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 140/2018/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b và i khoản 2 và 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Lê Thị Thanh H 8 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/01/2018 đến ngày 25/01/2018; phạt bổ sung 5.000.000đ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt Trần Khanh Tuấn Ha 14 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, tuyên xử lý vật chứng, truy thu tiền thu lợi bất chính, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và đương sự.

Ngày 23/10/2018, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung như sau: Bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án số 140/2018/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và xin được giảm nhẹ hình phạt;

bị cáo sẽ giải trình lý do kháng cáo sau, vì khi tuyên án, bị cáo không nhớ rõ nội dung bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo H giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày lý do kháng cáo như sau: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng bị cáo đã chết, bị cáo phải một mình nuôi 3 con nhỏ. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Việc Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh kết án bị cáo 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b và i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có nêu được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo Lê Thị Thanh H, Trần Khanh Tuấn Ha, lời khai của những người liên quan, vật chứng thu giữ được, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác, có cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 01/2018 đến ngày 18/01/2018, H đã nhiều lần mua bán bán ma túy với khối lượng ma túy bị thu giữ là trên 17,4250g, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia; xâm phạm đến hoạt động của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị luật pháp nghiêm cấm. Tuy nhiên, vì động cơ tư lợi, bị cáo vẫn cố ý vi phạm. Đối chiếu với quy định của pháp luật, có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b và i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo theo tội danh, điều luật như đã vừa nêu là đúng pháp

luật. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn (chồng chết, có 3 con, trong đó có 1 con sinh năm 2015) nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Những nội dung mà bị cáo nêu ra để xin giảm nhẹ hình phạt cũng đã được cấp sơ thẩm xem xét.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có 2 tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Mức án 8 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là mức án nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 251. Mức án đã nêu là tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4]. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo H và Ha theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (tương ứng với tình tiết định khung “*phạm tội 2 lần trở lên*”). Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định “*các bị cáo mới phạm tội lần đầu*” để làm tình tiết giảm nhẹ cho H và Ha là có sự mâu thuẫn, không đúng với quy định của pháp luật, cần pHa rút kinh nghiệm.

[5]. Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo pHa chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 140/2018/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo **Lê Thị Thanh H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b và i khoản 2 và 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt **Lê Thị Thanh H** 8 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 18/01/2018 đến ngày 25/01/2018; phạt bổ sung 5.000.000đ (năm triệu đồng).

2. Bị cáo pHa nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND H.Hóc Môn; (1)
- PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự: (1)
- Chi Cục THA H.Hóc Môn; (1)
- TAND H.Hóc Môn; (2)
- Công an H.Hóc Môn; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Công Huân